

HƯỚNG DẪN

Việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng
Giám định y khoa thực hiện.

Căn cứ Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH12 của Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 7 ngày 17 tháng 6 năm 2010; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện.

Trên cơ sở thống nhất của Sở Y tế và Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện như sau:

A. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. Những trường hợp khám giám định mức độ khuyết tật

1. Những trường hợp khám giám định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thành phố thực hiện

1.1. Những trường hợp đã được Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Hội đồng xác định mức độ khuyết tật) thực hiện xác định mức độ khuyết tật nhưng không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật.

1.2. Người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

1.3. Người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.

2. Trường hợp khám giám định phúc quyết do Hội đồng Giám định y khoa Trung ương thực hiện

Trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa thành phố.

II. Cơ quan thực hiện

1. Chính quyền địa phương nơi người khuyết tật cư trú.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện nơi người khuyết tật cư trú.

3. Hội đồng Giám định y khoa thành phố.

4. Hội đồng Giám định y khoa Trung ương.

III. Giải thích từ ngữ

1. **Khám giám định mức độ khuyết tật** là khám lâm sàng, cận lâm sàng xác định mức độ khuyết tật tại Hội đồng Giám định y khoa thành phố các trường hợp quy định tại khoản 1 Mục I Phần này.

2. **Khám giám định phúc quyết** là khám giám định mức độ khuyết tật của các đối tượng đã khám giám định mức độ khuyết tật ở Hội đồng Giám định y khoa thành phố hoặc Trung ương; nhưng người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật **không đồng ý** với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa nơi trên, yêu cầu khám phúc quyết.

3. **Đại diện hợp pháp của người khuyết tật bao gồm:**

3.1. **Cá nhân** là người từ đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và được chính quyền địa phương phường, xã nơi người khuyết tật cư trú xác nhận bằng văn bản.

3.2. **Tập thể** là một nhóm người (từ hai người trở lên) mà mỗi cá nhân trong nhóm người đó có đủ tư cách pháp nhân hoặc một hay nhiều tổ chức có đủ tư cách pháp nhân và được chính quyền địa phương phường, xã nơi người khuyết tật cư trú xác nhận bằng văn bản.

B. HỒ SƠ KHÁM GIÁM ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT

I. Hồ sơ khám giám định do Hội đồng Giám định y khoa thành phố thực hiện

1. Hồ sơ khám giám định đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật:

1.1. Đối với trường hợp người khuyết tật sống tại hộ gia đình:

a/ Giấy giới thiệu của Ủy ban nhân dân phường, xã (sau đây viết tắt là UBND phường, xã) nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, có đánh giá của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND phường, xã nơi đối tượng cư trú.

b/ Bản sao Biên bản họp của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, trong biên bản ghi rõ Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật.

c/ Bản sao các giấy tờ khám bệnh, chữa bệnh, tật: Giấy ra viện, giấy phẫu thuật và các giấy tờ liên quan khác (nếu có).

d/ Biên bản xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng Giám định y khoa thành phố lần gần nhất (nếu có).

đ/ Bản sao Giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh hợp pháp, hợp lệ của đối tượng được đề nghị khám giám định.

e/ Giấy xác nhận của UBND phường, xã nơi người khuyết tật đăng ký hộ khẩu thường trú về quyền đại diện hợp pháp đối với người khuyết tật.

1.2. Đối với trường hợp người khuyết tật sống trong các Trung tâm bảo trợ xã hội thuộc Sở:

a/ Hồ sơ theo quy định tại điểm 1.1 khoản này;

b/ Giấy xác nhận của Trung tâm trong đó ghi rõ họ tên, tuổi, dán ảnh đối tượng, đóng dấu giáp lai của Trung tâm và Trung tâm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác nhận đó.

2. Trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, hồ sơ khám giám định gồm các giấy tờ sau:

a/ Giấy giới thiệu của UBND phường, xã nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, trong giấy giới thiệu ghi rõ người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, có dán ảnh của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND phường, xã nơi đối tượng đang cư trú.

b/ Bản sao Biên bản họp của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

c/ Bản sao các giấy tờ khám bệnh, chữa bệnh, tật: Giấy ra viện, giấy phẫu thuật và các giấy tờ liên quan khác (nếu có).

d/ Biên bản xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng Giám định y khoa thành phố lần gần nhất (nếu có).

đ/ Giấy kiến nghị của người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật về kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

e/ Bản sao Giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh hợp pháp, hợp lệ của đối tượng được đề nghị khám giám định.

* Riêng đối với người đại diện hợp pháp của người khuyết tật khi làm thủ tục khám giám định cho người khuyết tật phải có các giấy tờ sau:

- Giấy xác nhận của UBND phường, xã nơi người khuyết tật đăng ký hộ khẩu thường trú về quyền đại diện hợp pháp đối với người khuyết tật.

- Trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật là cơ quan, tổ chức thì phải có giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức đó theo quy định.

3. Trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác, hồ sơ khám giám định gồm các giấy tờ sau:

a/ Các giấy tờ theo quy định tại khoản 2 Mục này.

b/ Bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác thể hiện qua biên bản, giấy kiến nghị, ảnh chụp, băng ghi âm hoặc các hình thức thể hiện khác.

II. Hồ sơ khám giám định do Hội đồng Giám định y khoa Trung ương thực hiện

1. Giấy giới thiệu của UBND phường, xã nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, có dán ảnh của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND phường, xã nơi đối tượng cư trú.

2. Đơn đề nghị khám giám định phúc quyết của người khuyết tật hoặc của cá nhân hoặc của cơ quan hoặc tổ chức đại diện hợp pháp của người khuyết tật.

3. Bản sao Biên bản Giám định y khoa của Hội đồng Giám định y khoa thành phố mà người khuyết tật không đồng ý, đề nghị khám phúc quyết.

4. Hồ sơ giám định của Hội đồng Giám định y khoa thành phố gửi đến Hội đồng Giám định y khoa Trung ương theo quy định.

III. Trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ

1. Trường hợp quy định tại điểm 1.1 khoản 1 Mục I Phần A của Hướng dẫn này, Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật có trách nhiệm hoàn chỉnh 01 bộ hồ sơ theo đúng quy định tại khoản 1 Mục I Phần B của Hướng dẫn này và chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện trong thời hạn 03 ngày làm việc.

2. Trường hợp quy định tại điểm 1.2, 1.3 khoản 1 Mục I Phần A của Hướng dẫn này, Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật có trách nhiệm hoàn chỉnh 01 bộ hồ sơ theo đúng quy định tại khoản 2, khoản 3 Mục I Phần B của Hướng dẫn này và chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện trong thời hạn 03 ngày làm việc.

3. Trường hợp khám giám định phúc quyết, Hội đồng Giám định y khoa thành phố có trách nhiệm hoàn chỉnh 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Mục II Phần này và chuyển cho Hội đồng Giám định y khoa Trung ương trong thời hạn 05 ngày làm việc.

4. Trong quá trình lập hồ sơ khám giám định, cơ quan, cá nhân lập hồ sơ giám định phải kiểm tra chứng minh thư nhân dân, sổ hộ khẩu hoặc các giấy tờ cá nhân hợp pháp khác có dán ảnh của người đi khám giám định để đối chiếu với các giấy tờ trong hồ sơ khám giám định.

III. Tiếp nhận, giải quyết và quản lý hồ sơ khám giám định

Ngay sau khi nhận hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ khám giám định do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật chuyển đến:

1. Trường hợp hồ sơ của đối tượng đã hoàn chỉnh theo quy định tại Mục I Phần B của Hướng dẫn này, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện nhận hồ sơ và cấp cho người nộp hồ sơ Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại *Phụ lục I* (kèm theo TTLT số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH).

Trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện chuyển hồ sơ khám giám định đến Hội đồng Giám định y khoa thành phố.

2. Trường hợp hồ sơ khám giám định chưa đầy đủ và hợp lệ, trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản để Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh hồ sơ.

3. Hội đồng Giám định y khoa các cấp có trách nhiệm quản lý, lưu giữ hồ sơ khám giám định mức độ khuyết tật. Thời gian lưu trữ hồ sơ được thực hiện theo quy định của pháp luật.

C. TRÌNH TỰ KHÁM GIÁM ĐỊNH Y KHOA

I. Tiếp nhận hồ sơ khám giám định tại Hội đồng Giám định y khoa thành phố

1. Sau khi Hội đồng Giám định y khoa thành phố nhận được hồ sơ đề nghị khám giám định mức độ khuyết tật đầy đủ do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện chuyển đến, trong thời gian 30 ngày làm việc, Hội đồng Giám định y khoa thành phố có trách nhiệm tổ chức khám giám định và kết luận dạng tật và mức độ khuyết tật.

2. Đại diện hợp pháp của người khuyết tật khi làm thủ tục khám giám định cho người khuyết tật phải có các giấy tờ sau:

2.1. Giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh hợp pháp.

2.2. Giấy xác nhận của UBND phường, xã nơi người khuyết tật đăng ký hộ khẩu thường trú về quyền đại diện hợp pháp đối với người khuyết tật.

2.3. Trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật là cơ quan, tổ chức thì phải có giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức đó theo quy định.

II. Quy trình khám giám định y khoa

1. Quy trình khám giám định: thực hiện theo quy định hiện hành về khám giám định y khoa.

2. Quy trình khám giám định phúc quyết: thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH.

3. Trong quá trình lập hồ sơ khám giám định, cơ quan, cá nhân lập hồ sơ khám giám định phải kiểm tra, đối chiếu giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ cá nhân hợp pháp khác có ảnh của người đi khám giám định với các giấy tờ trong hồ sơ khám giám định.

III. Xác định dạng tật và mức độ khuyết tật

1. Xác định dạng tật và mức độ khuyết tật được thực hiện theo quy định tại Điều 3 của Luật người khuyết tật và Điều 2, Điều 3 NĐ 28/2012/NĐ-CP.

2. Trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ khi có kết luận của Hội đồng, Hội đồng Giám định y khoa thành phố có trách nhiệm gửi 03 bản biên bản khám giám

định mức độ khuyết tật theo mẫu quy định tại *Phụ lục 2* (kèm theo TTLT số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH) về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện có trách nhiệm gửi đến Hội đồng xác định mức độ khuyết tật nơi đối tượng cư trú 01 bản, người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật 01 bản và lưu tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện 01 bản.

D. QUY TRÌNH NỘP VÀ THANH TOÁN PHÍ KHÁM GIÁM ĐỊNH Y KHOA

I. Đối với những trường hợp đã được Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện việc xác định mức độ khuyết tật nhưng không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật:

1. Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật có trách nhiệm hoàn chỉnh 01 bộ hồ sơ theo quy định và chuyển đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện sẽ nộp hồ sơ cùng phí khám giám định trực tiếp cho Hội đồng Giám định y khoa thành phố.

3. Sau khi có kết quả khám giám định, Hội đồng xác định mức độ khuyết tật sẽ tiến hành cấp giấy xác nhận khuyết tật và thực hiện chính sách bảo trợ xã hội đối với người khuyết tật theo quy định.

II. Đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoặc trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác:

1. Người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật sẽ nộp đơn yêu cầu khám giám định y khoa cho Hội đồng xác định mức độ khuyết tật nơi người khuyết tật cư trú.

2. Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật có trách nhiệm hoàn chỉnh 01 bộ hồ sơ theo quy định và chuyển đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện sẽ tiến hành kiểm tra hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện sẽ cho hồ sơ vào bao thư niêm phong lại và yêu cầu người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật đến nhận để nộp trực tiếp cho Hội đồng Giám định y khoa thành phố cùng phí khám giám định y khoa. Đồng thời, nhận biên lai thu phí khám giám định và phiếu hẹn trả kết quả khám giám định do Hội đồng giám định y khoa thành phố cấp.

4. Sau khi nhận phiếu hẹn trả kết quả khám giám định, người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật sẽ nộp lại cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện. Theo phiếu hẹn, Phòng Lao động - Thương binh và Xã

hội quận, huyện sẽ mang giấy giới thiệu đến Hội đồng giám định y khoa thành phố để nhận kết quả khám giám định.

5. Sau khi có kết quả khám giám định:

5.1. Theo quy định, nếu *kết quả khám giám định đúng như khiếu nại, tố cáo* thì *phí khám giám định sẽ do ngân sách nhà nước bảo đảm*. Do đó, người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật sẽ sử dụng biên lai thu phí khám giám định y khoa do Hội đồng giám định y khoa thành phố cấp đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện để nhận lại phí khám giám định.

5.2. Nếu *kết quả khám giám định không đúng như khiếu nại, tố cáo* thì người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật sẽ không được hoàn lại phí khám giám định y khoa theo quy định.

Do vậy, Hội đồng xác định mức độ khuyết tật và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện có trách nhiệm thông tin cụ thể, rõ ràng cho cá nhân, tổ chức khiếu nại, tố cáo biết rõ về quy định, quy trình nộp và thanh toán phí khám giám định y khoa.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Kinh phí thực hiện: nguồn kinh phí thực hiện việc khám giám định y khoa

1. Những trường hợp quy định tại điểm 1.1 khoản 1 Mục I Phần A của Hướng dẫn này thì nguồn kinh phí khám giám định y khoa sẽ *do ngân sách nhà nước bảo đảm*.

2. Những trường hợp quy định tại điểm 1.2 và 1.3 khoản 1 Mục I Phần A của Hướng dẫn này được thực hiện như sau:

2.1. Nếu *kết quả khám giám định đúng như khiếu nại, tố cáo* thì nguồn kinh phí giám định y khoa sẽ *do ngân sách nhà nước bảo đảm*.

2.2. Nếu *kết quả khám giám định không đúng với khiếu nại, tố cáo* thì phí giám định y khoa sẽ *do cá nhân hoặc tổ chức khiếu nại, tố cáo chi trả*.

II. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân phường, xã

Hàng năm lập kế hoạch dự trù số lượng người khuyết tật tại cộng đồng và trong các trung tâm bảo trợ xã hội trú đóng trên địa bàn có khả năng phải thực hiện việc khám giám định y khoa theo quy định tại khoản 1 và điểm 2.1 khoản 2 Mục I Phần này.

2. Ủy ban nhân dân quận, huyện

2.1. Có kế hoạch tổ chức thực hiện Hướng dẫn này đến Phòng, ban, tổ chức đoàn thể quận, huyện; đến Ủy ban nhân dân phường, xã và các tổ chức liên quan.

2.2. Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện:

Tổng hợp kế hoạch dự trù số lượng người khuyết tật của các phường, xã có khả năng phải thực hiện việc khám giám định y khoa theo quy định và chuyển cho

Phòng Tài chính lập dự toán kinh phí giám định y khoa theo mức giá quy định tại Thông tư số 93/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 6 năm 2012 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định y khoa, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định. Trên cơ sở đó, thực hiện việc chi trả và thanh quyết toán theo quy định.

3. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

Tổ chức hướng dẫn cho quận, huyện, xã, phường, thị trấn và các tổ chức liên quan.

4. Sở Y tế

4.1. Triển khai thực hiện Luật người khuyết tật; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong ngành y tế để thực hiện các chính sách đối với người khuyết tật.

4.2. Đề nghị Hội đồng Giám định y khoa thành phố xác định mức độ khuyết tật theo quy định.

5. Sở Tài chính

Bố trí ngân sách cho quận, huyện thực hiện các thủ tục chuyển hồ sơ xác định mức độ khuyết tật cho đối tượng đến Hội đồng Giám định y khoa thành phố.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (phòng Bảo Trợ Xã Hội) để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- PCT.UBNDTP;
- Sở Tài chính, Sở Y tế;
- HDGĐYK TP;
- UBND/Q.H;
- Phòng LĐTBXH/Q.H;
- GD Sở-PGD/PTK;
- P.KH-TC, PC, BVCSTE, YT;
- TTBTXH;
- Lưu : VP, P.BTXH.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Tuyết Nhung